

**BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

Số: **797** /TCHQ-GSQL

V/v hướng dẫn khai báo số quản lý  
hàng hóa nhập khẩu

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 08 tháng 02 năm 2018*

Kính gửi: Cục Hải quan các tỉnh, thành phố.

Để giải quyết vướng mắc việc khai báo số quản lý hàng hóa nhập khẩu kèm tờ khai hải quan tại một số Cục Hải quan địa phương trong khi triển khai thực hiện Quyết định số 2061/QĐ-BTC ngày 13/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc áp dụng thí điểm quản lý, giám sát hải quan tự động đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh tại cảng hàng không quốc tế Nội Bài, Tổng cục Hải quan giải thích hướng dẫn khai báo số quản lý hàng hóa nhập khẩu trên phần mềm khai báo hải quan điện tử miễn phí (tải về từ địa chỉ website Hải quan Việt Nam [customs.gov.vn](http://customs.gov.vn)) như sau:

1. Trường hợp hàng hóa gửi qua đại lý giao nhận (forwarder) phát hành vận đơn thứ cấp (HAWB) thực hiện khai báo như sau:

- Tại ô “1.26 số vận đơn”: Khai Số vận đơn thứ cấp;
- Tại ô “1.30 Ký hiệu và Số hiệu”: Khai thông tin cho từng Vận đơn chủ theo cách thức như sau: **##XYYYNNNNNNNNNNNN##**. Mỗi vận đơn chủ khai cách nhau dấu “;”;

**Trong đó:** **##**: Là ký hiệu bắt đầu và kết thúc cho 1 thông tin Vận đơn chủ;

**X**: Là số thứ tự tương ứng với thứ tự của Số vận đơn thứ cấp thuộc Vận đơn chủ này đã khai ở Ô số vận đơn;

**YYYY**: Là năm phát hành Vận đơn chủ;

**NNNNNNNNNN**: Số của Vận đơn chủ.

Ví dụ: Trường hợp có 3 vận đơn thứ cấp với số lần lượt là:

**VANDONTHUCAP1, VANDONTHUCAP2, VANDONTHUCAP3** và 2 vận đơn chủ **VANDONCHU1, VANDONCHU2**. Trong đó **VANDONCHU1** sẽ bao gồm **VANDONTHUCAP1, VANDONTHUCAP2, VANDONCHU2** bao gồm **VANDONTHUCAP3** thì khai báo như sau:

|                                                 |                                                             |               |                               |               |
|-------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|---------------|-------------------------------|---------------|
| Mã đại lý Hải quan                              |                                                             |               |                               |               |
| Số vận đơn                                      | 1                                                           | VANDONTHUCAP1 | 2                             | VANDONTHUCAP2 |
|                                                 | 3                                                           | VANDONTHUCAP3 | 4                             |               |
|                                                 | 5                                                           |               |                               |               |
| Số lượng *                                      |                                                             |               | Tổng trọng lượng hàng (Gross) |               |
| Mã địa điểm lưu kho hàng chờ thông quan dự kiến |                                                             |               |                               |               |
| Ký hiệu và số hiệu                              | ##12017VANDONCHU1##;##22017VANDONCHU1##;##32017VANDONCHU2## |               |                               |               |
| Phương tiện vận chuyển                          |                                                             |               |                               |               |

3. Trường hợp hàng hóa gửi trực tiếp hãng hàng không phát hành Vận đơn chủ (MAWB) (không có vận tải đơn thứ cấp (HAWB):

- Tại ô “1.26 số vận đơn”: Khai số Vận đơn chủ;
- Tại ô “1.30 Ký hiệu và Số hiệu”: Khai thông tin cho từng Vận đơn chủ theo cách thức như sau: ##XYYY##. Mỗi vận đơn chủ khai cách nhau dấu “,”;

**Trong đó:**

##: Là ký hiệu bắt đầu và kết thúc cho 1 thông tin Vận đơn chủ;

X: Là số thứ tự của Vận đơn chủ (tương ứng với số thứ tự của Vận đơn chủ đã nhập ở ô “1.26 số vận đơn”);

YYYY: Là năm phát hành Vận đơn chủ.

Ví dụ: Trường hợp có 3 vận đơn chủ, VANDONCHU1, VANDONCHU2 phát hành năm 2016, VANDONCHU3 phát hành năm 2017 và không có vận đơn thứ cấp thì khai báo như sau:

|                                                 |                               |                               |
|-------------------------------------------------|-------------------------------|-------------------------------|
| Mã đại lý Hải quan                              |                               |                               |
| Số vận đơn                                      | 1. VANDONCHU1                 | 2. VANDONCHU2                 |
|                                                 | 3. VANDONCHU3                 | 4.                            |
|                                                 | 5.                            |                               |
| Số lượng *                                      |                               | Tổng trọng lượng hàng (Gross) |
| Mã địa điểm lưu kho hàng chờ thông quan dự kiến |                               |                               |
| Ký hiệu và số hiệu                              | ##12016##;##22016##;##32017## |                               |
| Phương tiện vận chuyển                          |                               |                               |

- Trong trường hợp phần mềm đầu cuối có tiện ích cho phép khai báo thành các trường dữ liệu riêng biệt (Số vận đơn chủ, Năm phát hành vận đơn chủ, Số vận đơn thứ cấp) thì phần mềm phải đảm bảo tự động cập nhật và gửi các thông tin đến Hệ thống VNACCS/VCIS theo hướng dẫn nêu trên.

4. Khai báo mã địa điểm tại Cảng hàng không quốc tế Nội Bài:

| Tên kho hàng không | Mã địa điểm lưu kho chờ thông quan dự kiến hàng hóa (Nhập khẩu) | Mã địa điểm đích cho vận chuyển bảo thuế đối hàng hóa (Xuất khẩu) |
|--------------------|-----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|
| ALSC               | 01B3A04                                                         | 01B1A04                                                           |
| ACSV               | 01B3A03                                                         | 01B1A03                                                           |
| NTCS               | 01B3A02                                                         | 01B1A02                                                           |

4. Về nội dung xây dựng chức năng tra cứu “Hàng đã qua khu vực giám sát” trên hệ thống E-Customs V5.

Tổng cục Hải quan ghi nhận, giao Cục Công nghệ thông tin và Thông kê Hải quan chủ trì xây dựng chức năng cho phép cán bộ Hải quan tại Chi cục này

có thể tra cứu đối với tờ khai đăng ký tạm nhập và tái xuất tại các Chi cục Hải quan khác trên hệ thống.

Tổng cục Hải quan có ý kiến nêu trên đề Cục Hải quan các tỉnh, thành phố hướng dẫn người khai hải quan thực hiện./h

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, GSQL (3b). h

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

  
Vũ Ngọc Anh